

Số: 2207/QĐ-ĐHQN

Bình Định, ngày 09 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển
trong Kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2705/QĐ-ĐHQN ngày 21/10/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn; Quyết định số 926/QĐ-ĐHQN ngày 25/4/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Biên bản số 69/BB-ĐHQN ngày 09/7/2024 họp Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Trường Đại học Quy Nhơn năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 177 (một trăm bảy mươi bảy) thí sinh trúng tuyển trong Kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2024 (có tên trong danh sách kèm theo) thuộc 10 ngành đào tạo thông qua phương thức xét tuyển, với số lượng từng ngành như sau:

STT	Ngành đăng ký dự tuyển	Mã ngành	Số lượng thí sinh trúng tuyển
1	Lý luận và phương pháp dạy học (Giáo dục tiểu học)	8140110	30
2	Chính trị học	8310201	13
3	Quản lý giáo dục	8140114	14
4	Ngôn ngữ học	8229020	15
5	Lịch sử Việt Nam	8229013	11
6	Quản trị kinh doanh	8340101	20

7	Kế toán	8340301	13
8	Ngôn ngữ Anh	8220201	17
9	Đại số và lý thuyết số	8460104	19
10	Phương pháp toán sơ cấp	8460113	25
Tổng cộng			177

Điều 2. Thí sinh có tên ở Điều 1 được thông báo nhập học và bắt đầu học Kỳ 1 từ ngày 26/7/2024; có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Quy Nhơn.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học, Phòng Hành chính – Tổng hợp, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Thanh tra, các Trưởng khoa có đào tạo sau đại học, đơn vị liên quan và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đoàn Đức Tùng

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2207/QĐ-ĐHQN ngày 09/7/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
1	1	Chính trị học	Nguyễn Tấn Bình	Nam	26/12/1987	Tỉnh Quảng Nam	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Cử nhân ngành Vật lý	Chính quy	Trung bình	2010	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
2	2	Chính trị học	Nguyễn Thị Cảnh	Nữ	09/11/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Lịch sử	Chính quy	Giỏi	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
3	3	Chính trị học	Đinh Văn Cương	Nam	21/02/1980	Tỉnh Gia Lai	Viện Đại học Mở Hà Nội	Việt Nam	Luật học	Từ xa	Trung bình	2009	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
4	4	Chính trị học	Cao Mạnh Đức	Nam	20/02/1996	Tỉnh Quảng Bình	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Việt Nam	Giáo dục Quốc phòng-An ninh	Chính quy	Khá	2018	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
5	5	Chính trị học	Trần Thanh Hải	Nam	20/4/1978	Tỉnh Gia Lai	Viện Đại học Mở Hà Nội	Việt Nam	Luật Kinh tế	Từ xa	Trung bình khá	2009	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
6	6	Chính trị học	Trần Thị Hương	Nữ	06/3/1990	Tỉnh Nghệ An	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Hành chính học (Quản lý nhà nước)	Chính quy	Khá	2012	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
7	7	Chính trị học	Hồ Hữu Mạnh	Nam	2/6/1986	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng	Việt Nam	Kinh tế (chuyên ngành: Kinh tế phát triển)	Từ xa	Trung bình khá	2015	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
8	8	Chính trị học	Nguyễn Thành Nhơn	Nam	08/01/1988	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Tây Nguyên	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	Chính quy	Khá	2010	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
9	9	Chính trị học	Rơ Ô H' Oăch	Nữ	12/11/2001	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
10	10	Chính trị học	Phùng Duy Thanh	Nam	18/12/1988	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Việt Nam	Quản lý xây dựng	Chính quy	Trung bình khá	2013	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
11	11	Chính trị học	Huỳnh Minh Thiện	Nam	01/10/1978	Tỉnh Gia Lai	Viện Đại học Mở Hà Nội	Việt Nam	Kế toán	Từ xa	Trung bình khá	2013	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
12	12	Chính trị học	Võ Hoàng Vi	Nữ	18/11/1993	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Việt Nam	Báo chí	Chính quy	Giỏi	2015	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
13	13	Chính trị học	Lê Đình Ý	Nam	17/6/1985	Tỉnh Gia Lai	Đại học Huế	Việt Nam	Luật	Từ xa	Trung bình khá	2015	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
14	1	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Hoàng An	Nam	17/09/2002	ành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
15	2	Đại số và lý thuyết số	Trần Nguyễn Minh Châu	Nam	27/11/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
16	3	Đại số và lý thuyết số	Huỳnh Thanh Chí	Nam	11/03/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
17	4	Đại số và lý thuyết số	Lê Đình Du	Nam	15/06/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
18	5	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Thị Như Hồng	Nữ	20/09/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
19	6	Đại số và lý thuyết số	Tạ Ngọc Duy Khương	Nam	21/07/2002	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
20	7	Đại số và lý thuyết số	Lê Vi Ly	Nữ	13/08/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
21	8	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Thị Na	Nữ	18/06/2002	Tỉnh Nghệ An	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
22	9	Đại số và lý thuyết số	Lê Thị Thanh Quý	Nữ	14/03/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
23	10	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	26/09/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
24	11	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Tấn Tài	Nam	08/12/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
25	12	Đại số và lý thuyết số	Ngô Thị Hồng Thắm	Nữ	01/06/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
26	13	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Thị Mỹ Thành	Nữ	26/12/2002	Tỉnh Ninh Thuận	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
27	14	Đại số và lý thuyết số	Lê Nguyễn Anh Thi	Nữ	04/10/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
28	15	Đại số và lý thuyết số	Lê Vũ Tân Thiên	Nam	28/03/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
29	16	Đại số và lý thuyết số	Lê Nguyễn Anh Thư	Nữ	04/10/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
30	17	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Phúc Toàn	Nam	29/06/2024	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
31	18	Đại số và lý thuyết số	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	19/09/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
32	19	Đại số và lý thuyết số	Đỗ Hữu Tuấn	Nam	22/04/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
33	1	Kế toán	Nguyễn Thị Bình	Nữ	25/12/1989	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Khá	2011	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
34	2	Kế toán	Nguyễn Thị Bích Duyên	Nữ	04/11/1983	Tỉnh Bình Định	Trường ĐHKT Đà Nẵng	Việt Nam	Kế toán	Tại chức	Trung bình	2007	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
35	3	Kế toán	Nguyễn Thị Hải	Nữ	14/06/2000	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
36	4	Kế toán	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	16/03/1992	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Công nghệ TP.HCM	Việt Nam	Kế toán-Kiểm toán	Chính quy	Khá	2014	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
37	5	Kế toán	Nguyễn Lê Quốc Hiền	Nữ	04/09/1990	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Nha Trang	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Trung bình khá	2016	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
38	6	Kế toán	Trần Quốc Hoàng	Nam	28/11/1982	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Bảng 2	Trung bình khá	2012	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
39	7	Kế toán	Nguyễn Nam Hoàng	Nam	26/07/2000	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Trung bình khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
40	8	Kế toán	Nguyễn Phương Linh	Nữ	08/05/2000	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc gia TP.HCM	Việt Nam	Tài chính - Ngân hàng	Chính quy	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
41	9	Kế toán	Nguyễn Thị Thái Ngân	Nữ	11/10/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
42	10	Kế toán	Ngô Phước Nhiên	Nữ	09/10/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
43	11	Kế toán	Nguyễn Bích Thoa	Nữ	10/06/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Giỏi	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
44	12	Kế toán	Lê Thị Hồng Thủy	Nữ	04/04/1982	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Tại chức	Trung bình khá	2011	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển	
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ		
45	13	Kế toán	Trịnh Ngũ Tiến	Trinh	Nam	15/05/1984	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Trung bình khá	2006	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
46	1	Lịch sử Việt Nam	Lê Thị	Cửa	Nữ	11/10/1993	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Liên thông	Khá	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
47	2	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	02/03/1987	Tỉnh Thanh Hóa	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi	2009	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
48	3	Lịch sử Việt Nam	Đình Việt	Hoàng	Nam	27/09/1995	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
49	4	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	16/12/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
50	5	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Thị Ái	Ly	Nữ	17/01/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
51	6	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Long	Nhật	Nam	02/06/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
52	7	Lịch sử Việt Nam	Đỗ Thu	Nhi	Nữ	20/03/1992	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.Hồ Chí Minh	Việt Nam	Lịch sử Việt Nam	Chính quy	Khá	2015	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

12

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
53	8	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Đức Thọ	Nam	10/07/1991	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá	2013	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
54	9	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Lê Trà	Nữ	30/10/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Xuất sắc	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
55	10	Lịch sử Việt Nam	Lê Nguyễn Huyền Trâm	Nữ	15/06/2000	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
56	11	Lịch sử Việt Nam	Mai Thị Hải Yến	Nữ	21/12/2001	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Xuất sắc	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
57	1	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Trần Thị Diễm Châu	Nữ	03/05/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
58	2	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Xuân Cơ	Nữ	08/04/1995	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Liên thông	Khá	2020	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
59	3	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Huỳnh Thị Kiều Diễm	Nữ	03/11/1999	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Phú Yên	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
60	4	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Trương Thị Kiều Duyên	Nữ	25/11/1995	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
61	5	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Huỳnh Khánh Hà	Nữ	17/11/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
62	6	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Trịnh Thị Hải	Nữ	20/11/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
63	7	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Bích Hằng	Nữ	04/10/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
64	8	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Đào Thị Thu Hiền	Nữ	25/01/1999	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
65	9	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Thu Hoài	Nữ	27/03/1995	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
66	10	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Trần Thị Ngọc Hương	Nữ	06/02/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

12

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
67	11	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Văn Mộng Kiều	Nữ	27/03/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
68	12	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Lài	Nữ	02/03/1994	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
69	13	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Ái Ly	Nữ	16/08/1999	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Liên thông	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
70	14	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Võ Thị Trà My	Nữ	09/05/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Phú Yên	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
71	15	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Đỗ Thụy Hà My	Nữ	27/08/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
72	16	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Phạm Thị Thúy Ngân	Nữ	30/01/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
73	17	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	12/11/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
74	18	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Ngô Thị Thanh Nguyệt	Nữ	02/12/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Liên thông	Khá	2020	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
75	19	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Bùi Thị Thu Nhung	Nữ	16/07/2002	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
76	20	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Nhật Ny	Nữ	02/08/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
77	21	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Bùi Anh Quốc	Nam	20/05/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
78	22	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Trần Thị Ngọc Thanh	Nữ	20/03/1993	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
79	23	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Thu Tiên	Nữ	03/06/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
80	24	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	07/05/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Liên thông	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
81	25	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Phạm Thị Trinh	Nữ	11/09/1993	Tỉnh Đắk Lắk	Trường Đại học Đà Lạt	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
82	26	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Đức Trinh	Nam	02/03/85	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Huế	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Từ xa	Khá	2015	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
83	27	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	20/8/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Phú Yên	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
84	28	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Phạm Đặng Tường Uy	Nữ	12/08/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
85	29	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Trần Thị Phi Vanh	Nữ	20/04/2000	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
86	30	Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục tiểu học	Nguyễn Trần Lê Ái Vi	Nữ	10/10/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
87	1	Ngôn ngữ Anh	Khuất Duy Ánh	Nam	12/09/1997	Thành phố Hà Nội	Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Trung bình khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
88	2	Ngôn ngữ Anh	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	12/04/1989	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Tại chức	Khá	2012	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
89	3	Ngôn ngữ Anh	Dương Lê Hương Giang	Nữ	25/07/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
90	4	Ngôn ngữ Anh	Võ Lê Hồng Hân	Nữ	19/10/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
91	5	Ngôn ngữ Anh	Hà Thị Hiếu	Nữ	02/11/1993	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2015	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
92	6	Ngôn ngữ Anh	Phan Thị Thùy Kim	Nữ	16/04/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
93	7	Ngôn ngữ Anh	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	29/08/1997	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Nha Trang	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
94	8	Ngôn ngữ Anh	Đặng Phan Tiểu Ly	Nữ	21/03/1994	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
95	9	Ngôn ngữ Anh	Trương Thị Thảo Nguyên	Nữ	16/09/1996	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Trung bình	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
96	10	Ngôn ngữ Anh	Nguyễn Thị Hà Nhi	Nữ	03/01/1999	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
97	11	Ngôn ngữ Anh	Nguyễn Hoài Phương	Nữ	25/11/1996	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá	2018	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
98	12	Ngôn ngữ Anh	Nguyễn Song Nhật	Nữ	28/05/2001	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Nha Trang	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
99	13	Ngôn ngữ Anh	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	20/02/1999	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Đà Lạt	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
100	14	Ngôn ngữ Anh	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	12/12/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Giỏi	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
101	15	Ngôn ngữ Anh	Phan Minh Thức	Nam	26/11/1995	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
102	16	Ngôn ngữ Anh	Trà Bảo Trân	Nữ	28/11/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
103	17	Ngôn ngữ Anh	Lê Thị Thùy Uyên	Nữ	04/11/2000	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
104	1	Ngôn ngữ học	Nguyễn Huỳnh Châu Anh	Nữ	09/02/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
105	2	Ngôn ngữ học	Ngô Cao Nghĩa Loan Bích	Nữ	06/01/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
106	3	Ngôn ngữ học	Lê Thị Diễm	Nữ	09/01/2002	Tỉnh Đắk Lắk	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Cử nhân Văn học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
107	4	Ngôn ngữ học	Nguyễn Thảo Hiền	Nữ	04/08/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
108	5	Ngôn ngữ học	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	Nữ	02/06/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
109	6	Ngôn ngữ học	Hoàng Thị Thùy Linh	Nữ	06/11/1994	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Phú Yên	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Giỏi	2016	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
110	7	Ngôn ngữ học	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Nữ	12/09/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
111	8	Ngôn ngữ học	Trần Kiều My	Nữ	11/01/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
112	9	Ngôn ngữ học	Phạm Tài Ngân	Nam	24/12/2002	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Cử nhân Văn học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
113	10	Ngôn ngữ học	Nguyễn Trần Diễm Phúc	Nữ	16/5/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
114	11	Ngôn ngữ học	Phan Thị Tuyết Sương	Nữ	07/08/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
115	12	Ngôn ngữ học	Thái Huỳnh Thị Kiều Thảo	Nữ	10/09/1998	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2020	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
116	13	Ngôn ngữ học	Nguyễn Trần Hoài Thu	Nữ	09/08/2002	Tỉnh Kon Tum	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
117	14	Ngôn ngữ học	Ngô Nhật Trà	Nữ	04/07/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
118	15	Ngôn ngữ học	Võ Công Anh Tuấn	Nam	18/04/2002	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
119	1	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Công Chính	Nam	14/01/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
120	2	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Thị Bảo Giang	Nữ	28/03/1999	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
121	3	Phương pháp toán sơ cấp	Chu Thị Kim Hà	Nữ	02/09/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
122	4	Phương pháp toán sơ cấp	Võ Trí Hiếu	Nam	08/06/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
123	5	Phương pháp toán sơ cấp	Huỳnh Thanh Hoan	Nam	14/09/1984	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Tại chức	Khá	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
124	6	Phương pháp toán sơ cấp	Trương Thị Mỹ Huệ	Nữ	25/02/2000	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
125	7	Phương pháp toán sơ cấp	Đinh Thị Thu Hương	Nữ	02/11/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
126	8	Phương pháp toán sơ cấp	Cao Quang Huy	Nam	04/01/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
127	9	Phương pháp toán sơ cấp	Huỳnh Ngọc Kiều	Nữ	07/12/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
128	10	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Hoàng Lam	Nam	24/04/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
129	11	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Thị Phương Mai	Nữ	01/08/2002	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
130	12	Phương pháp toán sơ cấp	Bùi Thị Thanh Nga	Nữ	05/02/2002	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
131	13	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Thanh Kim Ngân	Nữ	06/06/2002	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
132	14	Phương pháp toán sơ cấp	Đặng Mỹ Nhật	Nữ	16/12/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
133	15	Phương pháp toán sơ cấp	Võ Thảo Quyên	Nữ	21/09/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
134	16	Phương pháp toán sơ cấp	Phan Viết Thành	Nam	25/02/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
135	17	Phương pháp toán sơ cấp	Phạm Hà Anh Thư	Nữ	19/7/2002	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
136	18	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Lê Việt Tiến	Nam	21/01/2002	Tỉnh Khánh Hòa	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
137	19	Phương pháp toán sơ cấp	Nguyễn Hương Trà	Nữ	28/11/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
138	20	Phương pháp toán sơ cấp	Ngô Thị Thanh Trà	Nữ	06/01/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
139	21	Phương pháp toán sơ cấp	Lê Thị Tú Trinh	Nữ	05/02/1998	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình	2020	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
140	22	Phương pháp toán sơ cấp	Trần Văn Tụy	Nam	08/11/1977	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Đà Lạt	Việt Nam	Toán - Tin học	Chính quy	Trung bình	2005	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
141	23	Phương pháp toán sơ cấp	Trần Thị Thanh Tuyền	Nữ	19/03/2002	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Giỏi	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
142	24	Phương pháp toán sơ cấp	Đoàn Thị Thúy Vân	Nữ	01/03/2001	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
143	25	Phương pháp toán sơ cấp	Trần Hải Yến	Nữ	16/08/2002	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
144	1	Quản lý giáo dục	Nguyễn Hồng Minh Châu	Nữ	01/10/1995	Tỉnh Ninh Thuận	Trường Đại học Phú Yên	Việt Nam	Giáo dục tiểu học	Liên thông	Khá	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
145	2	Quản lý giáo dục	Dương Quốc Đạt	Nam	18/07/1993	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Mở Hà Nội	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Từ xa	Giỏi	2020	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
146	3	Quản lý giáo dục	Hồ Thị Hạnh	Nữ	21/11/1985	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Mở Hà Nội	Việt Nam	Công nghệ thông tin	Chính quy	Khá	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
147	4	Quản lý giáo dục	Trần Thị Hoa	Nữ	03/10/1983	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Dân Lập Văn Hiến	Việt Nam	Tiếng Trung (cử nhân Ngoại ngữ)	Chính quy	Trung bình	2007	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
148	5	Quản lý giáo dục	Đặng Hoàng My	Nữ	31/01/1998	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng	Việt Nam	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Giỏi	2020	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
149	6	Quản lý giáo dục	Nguyễn Văn Phong	Nam	16/9/1982	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Thể dục thể thao	Liên thông	Khá	2010	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
150	7	Quản lý giáo dục	Trương Lê Bích Phương	Nữ	28/8/1997	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Văn học	Chính quy	Khá	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
151	8	Quản lý giáo dục	Nguyễn Công Tài	Nam	09/12/1981	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Khá	2004	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
152	9	Quản lý giáo dục	Lê Thị Tâm	Nữ	22/02/1992	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Phú Yên	Việt Nam	Giáo dục mầm non	Tại chức	Khá	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
153	10	Quản lý giáo dục	Nguyễn Thị Trắc	Nữ	03/04/1980	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Giáo dục mầm non	Liên thông	Khá	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
154	11	Quản lý giáo dục	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	09/06/1988	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình khá	2010	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
155	12	Quản lý giáo dục	Ngô Thị Việt Trinh	Nữ	02/09/1994	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Lịch sử	Chính quy	Khá	2016	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
156	13	Quản lý giáo dục	Lê Thị Kiều Trinh	Nữ	05/12/1996	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Cử nhân Văn học	Chính quy	Khá	2018	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
157	14	Quản lý giáo dục	Nguyễn Thị Mỹ Yến	Nữ	12/02/1995	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Khá	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
158	1	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Huỳnh Đua	Nam	20/11/1991	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Điện tử - Viễn thông	Chính quy	Khá	2014	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
159	2	Quản trị kinh doanh	Trần Thanh Giang	Nam	02/05/1994	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Việt Nam	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Chính quy	Khá	2018	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
160	3	Quản trị kinh doanh	Võ Thu Hằng	Nữ	06/04/1995	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Giỏi	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
161	4	Quản trị kinh doanh	Trần Thị Diệu Hiền	Nữ	18/09/1987	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Dân lập Văn Lang	Việt Nam	Kế toán	Chính quy	Khá	2009	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
162	5	Quản trị kinh doanh	Trương Quang Hiệp	Nam	26/01/1993	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Quản lý đất đai	Chính quy	Khá	2017	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
163	6	Quản trị kinh doanh	Lê Thị Hoa	Nữ	14/04/1983	Tỉnh Nghệ An	Trường Đại học Quang Trung	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Tại chức	Trung bình khá	2014	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
164	7	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Thanh Hoài	Nữ	13/11/2000	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Tài Chính - Marketing	Việt Nam	Quản trị khách sạn	Chính quy	Giỏi	2022	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
165	8	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Đức Huy Hoàng	Nam	11/11/1989	Tỉnh Quảng Ngãi	Trường Đại học Văn Hiến	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình khá	2011	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
166	9	Quản trị kinh doanh	Hồ Thị Hương	Nữ	29/10/1987	Tỉnh Nghệ An	Trường Đại học Lạc Hồng	Việt Nam	Kế toán-Kiểm toán	Chính quy	Trung bình khá	2010	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
167	10	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Ngọc Khoa	Nam	15/09/1979	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Tại chức	Trung bình khá	2008	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
168	11	Quản trị kinh doanh	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	24/12/1998	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	Chính quy	Giỏi	2019	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
169	12	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thị Na	Nữ	21/05/1999	Tỉnh Phú Yên	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Khá	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
170	13	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thành Nam	Nam	20/9/1976	Tỉnh Bình Định	Viện Đại học mở Hà Nội	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình	1999	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
171	14	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Văn Phong	Nam	29/09/1980	Tỉnh Hải Dương	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Kế toán	Tại chức	Trung bình khá	2008	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
172	15	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Tú Phụng	Nam	17/11/1986	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng Tp HCM	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình khá	2012	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

STT	TTN	Ngành đào tạo	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học						Điều kiện xét tuyển		Kết quả xét tuyển
							Cơ sở đào tạo	Quốc gia đào tạo	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Năm TN	Về chuyên môn	Về ngoại ngữ	
173	16	Quản trị kinh doanh	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	26/07/1988	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Tài chính-Marketing	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Liên thông	Trung bình khá	2013	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
174	17	Quản trị kinh doanh	Nguyễn Thái Sơn	Nam	16/8/1980	Tỉnh Quảng Trị	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Việt Nam	Điện kỹ thuật	Chính quy	Trung bình	2005	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
175	18	Quản trị kinh doanh	Phạm Đắc Thiện	Nam	25/06/1999	Tỉnh Bình Định	Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM	Việt Nam	Kinh doanh quốc tế	Chính quy	Khá	2023	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
176	19	Quản trị kinh doanh	Hồ Văn Tiến	Nam	24/05/1979	Tỉnh Nghệ An	Trường Đại học Mở TP.HCM	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình khá	2021	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển
177	20	Quản trị kinh doanh	Lê Huyền Bảo Trâm	Nữ	26/04/2002	Tỉnh Gia Lai	Trường Đại học Quy Nhơn	Việt Nam	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình	2024	Đủ điều kiện theo quy định	Đủ điều kiện theo quy định	Trúng tuyển

Danh sách có 177 người

Bình Định, ngày 09 tháng 7 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đoàn Đức Tùng